# ĐỔI MỚI TỔ CHỨC PHIÊN TÒA THEO TINH THẦN CẢI CÁCH TƯ PHÁP GÓP PHẦN NÂNG CAO TRÁCH NHIỆM GIẢI TRÌNH TƯ PHÁP TRONG TỐ TỤNG HÌNH SỰ (Kỳ 2)

***ThS. Nguyễn Thị Thu Hồng - Khoa Luật, Đại học Duy Tân***

Một trong những điểm nổi bật ở các phiên tòa là bảo đảm quyền của các bị cáo theo đúng qui định của pháp luật tố tụng hình sự. Bị cáo thực sự được tôn trọng; được tạo điều kiện tối đa trong việc trình bày, đưa ra các ý kiến về những vấn đề liên quan đến vụ án cũng như việc buộc tội của Công tố. Hiện tượng chủ tọa phiên tòa, Thẩm phán, Công tố viên có những phát biểu mang tính bất lợi cho bị cáo, thậm chí là quát nạt, rao giảng, qui kết, xúc phạm đối với bị cáo đã được hạn chế nhiều; tạo không khí phiên tòa được tôn nghiêm, dân chủ. Trên cơ sở đó, những phán quyết của Tòa án đã thể hiện được tính khách quan, minh bạch, đúng pháp luật và được các bên tôn trọng, được dư luận đánh giá cao, được bị cáo tuân phục… như các phiên tòa xét xử vụ án xảy ra tại Ngân hàng Thương mại cổ phần Đại Dương (Ocean bank); vụ án Huỳnh Thị Huyền Như phạm tội “lừa đảo chiếm đoạt tài sản”; vụ án Phạm Công Danh tại Ngân hàng Xây dựng Việt Nam…

- Nguyên tắc làm rõ sự thật khách quan của vụ án được vận dụng linh hoạt, đúng pháp luật, được thể hiện cụ thể: Một số bị cáo bị cách ly khi xét hỏi bị cáo khác; có sự đối chất lời khai giữa các bị cáo ngay tại phiên tòa khi có sự mâu thuẫn về lời khai, tài liệu hay các tình tiết của vụ án… Đây là một trong những nội dung quan trọng nhất gắn với trách nhiệm giải trình tư pháp trong xét xử vụ án hình sự sau phần tranh luận, đối đáp giữa bên buộc tội và bên bào chữa. Phần hỏi thường là phần thể hiện được trí tuệ, sự nắm chắc các qui định của pháp luật, nội dung vụ án cũng như khả năng và kỹ năng của cả bên Công tố, bên biện hộ và những người tham gia phiên tòa. Sự đổi mới này có thể thấy rõ tại phiên tòa xét xử vụ hoa hậu Trương Hồ Phương Nga; vụ tổ chức đánh bạc qua mạng internet do Nguyễn Văn Dương, Phan Sào Nam cầm đầu có liên quan đến các bị cáo Phan Văn Vĩnh, Nguyễn Thanh Hóa. Với các câu hỏi “đóng”, “mở” và hỏi chéo… liên tục đưa ra nhằm nổi bật sự thật khách quan của vụ án, Ngay tại phần hỏi, những người tham dự phiên tòa đều có thể nhận rõ diễn biến của vụ án. Hơn nữa, khi được Hội đồng xét xử đồng ý, các bị cáo có quyền đặt câu hỏi cho các bị cáo khác. Điều này, những phiên tòa trước đây chưa có. Những điểm mới này phù hợp với qui định tại Điều 309, Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Phần hỏi của các luật sư cũng được tạo điều kiện phát huy nhằm mục đích bào chữa tốt nhất cho thân chủ. Bên cạnh việc hỏi Giám định viên, người làm chứng, người chứng kiến… thì việc triệu tập và hỏi Điều tra viên, cán bộ điều tra trong các phiên tòa vừa qua đã thể hiện rõ nét, sinh động tinh thần, nội dung cải cách tư pháp. Việc hỏi và đối chất giữa bị cáo Nguyễn Thanh Hóa với cán bộ Cục Cảnh sát phòng chống tội phạm sử dụng công nghệ cao đã làm rõ những mâu thuẫn trong lời khai cũng như sự chối tội của Nguyễn Thanh Hóa, buộc bị cáo phải thừa nhận sai lầm và xác định trách nhiệm của mình. Những đổi mới đó được thể hiện rõ ở nhiều vụ án đưa ra xét xử trong thời gian gần đây như vụ án về sự cố y khoa ở Bệnh viện đa khoa tỉnh Hòa Bình; vụ xe Innova lùi ngược chiều trên cao tốc Hà Nội – Thái Nguyên khiến 4 người thiệt mạng…

- Một đổi mới rất quan trọng của phiên tòa xét xử theo tinh thần cải cách tư pháp, đó là tôn trọng nguyên tắc tranh tụng tại Tòa án, bảo đảm cho việc xét xử công bằng, công khai, khách quan, bảo đảm quyền con người, quyền tố tụng của những người tham gia tố tụng; hạn chế thấp nhất các trường hợp oan, sai trong hoạt động tố tụng tư pháp nói chung, trong xét xử của Tòa án nói riêng; đồng thời xác định tranh tụng chính là biện pháp phản biện trực diện và khoa học để tìm ra sự thật của vụ án. Đây cũng chính là thể hiện rõ trách nhiệm giải trình tư pháp trong hoạt động tố tụng, bảo đảm hoạt động này được tiến hành công khai, minh bạch, đúng pháp luật, chịu sự giám sát của các cơ quan chức năng cũng như của xã hội.

Bộ luật TTHS năm 2015 đã có một mục riêng, Mục V quy định cụ thể về Thủ tục tranh tụng tại phiên tòa, từ Điều 306 đến Điều 325, trong đó quy định về Công bố bản cáo trạng; Trình tự xét hỏi;  Công bố lời khai trong giai đoạn điều tra, truy tố; Hỏi bị cáo; Hỏi bị hại, đương sự hoặc người đại diện của họ; Hỏi người làm chứng;  Xem xét vật chứng; Nghe, xem nội dung được ghi âm hoặc ghi hình có âm thanh; Xem xét tại chỗ; Trình bày, công bố báo cáo, tài liệu của cơ quan, tổ chức; Hỏi người giám định, người định giá tài sản; Điều tra viên, Kiểm sát viên, người khác có thẩm quyền tiến hành tố tụng, người tham gia tố tụng trình bày ý kiến; Kết thúc việc xét hỏi; Trình tự phát biểu khi tranh luận; Luận tội của Kiểm sát viên; Tranh luận tại phiên tòa; Trở lại việc xét hỏi; Bị cáo nói lời sau cùng…